TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ DĨ AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 126/2019/QĐST- HNGĐ	*Dĩ An, ngày 08 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212, 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình số 139/2019/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1993; Thường trú: Thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Thừa Thiên Huế; Địa chỉ: Số 79/1A khu phố Đ, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương.

- Anh Lê Minh S, sinh năm 1987; Thường trú: Thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Thừa Thiên Huế; Địa chỉ: Số 79/1A khu phố Đ, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận tại biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28/02/2019 của Trung tâm Hòa giải, đối thoại của Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị L và anh Lê Minh S thuận tình ly hôn (theo giấy chứng nhận kết hôn số 55 do Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Q, tỉnh Thừa Thiên Huế cấp ngày 30/11/2015).

- Về con chung: Vợ chồng không có con chung.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị L và anh S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí tòa án: Chị Nguyễn Thị L và anh Lê Minh S chịu số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng lệ phí việc hôn nhân và gia đình, được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0028120 ngày 28/02/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND thị xã Dĩ An (01);
- Chi cục THADS thị xã Dĩ An (01);
- UBND xã Q, huyện Q, tỉnh Thừa Thiên Huế (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

THẨM PHÁN

Phan Thị Mỹ Dung